

Số: 70 /2022/QĐST-HN&GD

Y, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78 /2022/TLST/HNGĐ, Ngày 16 tháng 2 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị H- sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm 3 Đ, xã D, huyện V, tỉnh Hải Phòng

Bị đơn: anh Nguyễn Văn S - sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022

.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn S
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ tình cảm: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn

* Về quan hệ con chung: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn S có 1 con chung Nguyễn Trần Anh K- sinh ngày 23/10/2012. Chị H và anh S thống nhất giao con chung cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn S không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Anh Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con

* Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Thỏa thuận chị Trần Thị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011097 ngày 15 tháng 2 năm 2022 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Còn trả lại cho chị Trần Thị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- UBND xã Nam Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị H

